

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2022/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Trần Trung H, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84; 107; 110; 116; 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Trung H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Trung H có một con chung tên Trần Nguyễn Đăng K sinh ngày 25/7/2019 hiện tại đang sống chung với chị H.

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Trung H thoả thuận chị H tiếp tục nuôi con chung tên Trần Nguyễn Đăng K.

Anh Trần Trung H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được

cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết và có yêu cầu của các bên, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Trung H thỏa thuận anh H cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), đến khi con tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/11/2022.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Trung H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Trung H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung thay cho anh H nên anh H không phải chịu án phí. Số tiền án phí chị H chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010953 ngày 21/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Cầu Ngang;
- UBND xã H; Cầu Ngang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh